

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
V/v tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thanh Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế tham gia phiên họp: Bà Trương Thị Khánh Nhạc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế mở phiên họp công khai để giải quyết việc lao động thụ lý số 02/2025/TLST-LĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, về việc “Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc lao động số 59/2025/QĐXXST-VLĐ ngày 20 tháng 11 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động:* Bà Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 11/11/1989; căn cước công dân số: 046189014xxxx, cấp ngày: 25/9/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi cư trú: Phường PB, thành phố Huế. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ BHXH thành phố Huế; Địa chỉ trụ sở: Đường Hoàng Lanh, phường An Cựu, thành phố Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Viết D - Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Phương Mai. Chức vụ: Trưởng phòng Kiểm tra thuộc BHXH thành phố Huế (theo Giấy Ủy quyền số 469/BHXH-TCHC ngày 26/11/2025). Có mặt.

+ BHXH cơ sở Phú Bài; Địa chỉ trụ sở: Phường PB, thành phố Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đăng Hải Thiên, sinh năm: 1982. Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách BHXH cơ sở Phú Bài. Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 20/10/1993; căn cước công dân số: 046193016972, cấp ngày: 25/02/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; nơi cư trú: Tổ 11, phường Thủy Xuân, thành phố Huế. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

+ CTCP DM Phú Hòa An; Địa chỉ: Phường PB, thành phố Huế; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hồng Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị Hiếu, sinh năm: 1991. Chức vụ: Phó trưởng phòng

nhân sự CTCP DM Phú Hòa An (Văn bản uỷ quyền ngày 20/11/2025). Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

** Theo đơn yêu cầu đề ngày 13/10/2025, bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu bà Nguyễn Thị Ph trình bày:*

Vào khoảng tháng 9/2010 bà Ph cho bà Nguyễn Thị Kim Ng (em ruột của bà Ph) mượn hồ sơ cá nhân để ký hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 và làm việc tại CTCP DM Phú Hòa An thuộc Phường PB, thành phố Huế có tham gia đóng BHXH từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011, mã số BHXH 4610011228. Cùng lúc đó, bà Ph cũng làm việc và đóng BHXH tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Hanesbrands Việt Nam Huế thuộc Phường PB, thành phố Huế theo Hợp đồng lao động số 080775, thời gian tham gia đóng BHXH từ tháng 10/2008 đến tháng 11/2023 với mã số BHXH 4608014117. Sau khi nghỉ việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Hanesbrands Việt Nam Huế, đến tháng 02/2025 bà Ph đến BHXH thị xã Hương Thủy (cũ) để giải quyết chế độ BHXH thì mới biết mình có quá trình đóng BHXH bị trùng từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011. Để thực hiện các thủ tục liên quan đến BHXH, bà Ph yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) trong khoảng thời gian từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011 theo Sổ BHXH mã số 4610011228 là vô hiệu. Không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim Ng trình bày:* Bà xác nhận toàn bộ nội dung trình bày của bà Nguyễn Thị Ph về việc bà mượn hồ sơ cá nhân của bà Ph để tham gia ký kết hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 với CTCP DM Phú Hòa An là đúng. Bà tham gia BHXH dưới tên bà Nguyễn Thị Ph tại CTCP DM Phú Hòa An từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011 với mã số BHXH 4610011228. Sau đó, bà đã nghỉ việc tại CTCP DM Phú Hoà An và chưa làm các thủ tục để nhận chế độ thất nghiệp và chế độ BHXH một lần trong khoảng thời gian đóng BHXH từ tháng 9/2010 đến tháng 05/2011. Do đó, bà yêu cầu Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph về việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) là vô hiệu, không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu. Ngoài ra không có yêu cầu gì.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đại diện BHXH cơ sở Phú Bài trình bày:* Bà Nguyễn Thị Ph có thời gian đóng BHXH như sau: Từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011 tại CTCP DM Phú Hòa An. Từ tháng 10/2008 đến tháng 11/2023 tại Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế. BHXH thị xã Hương Thủy (nay là BHXH cơ sở Phú Bài) đã tiến hành xác minh với người lao động thời gian đóng BHXH trùng từ tháng 09/2010 đến tháng 5/2011 là do bà Nguyễn Thị Ph cho bà Nguyễn Thị Kim Ng mượn hồ sơ cá nhân của bà Ph để tham gia ký kết hợp đồng lao động và làm việc tại CTCP DM Phú Hòa An. Thời gian bà Nguyễn Thị Kim Ng dưới tên bà Nguyễn Thị Ph tham gia đóng BHXH, bảo hiểm y tế, bảo

hiếm thất nghiệp từ tháng 09/2010 đến tháng 5/2011, số sổ 4610011228 đã vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1, Điều 15 của Bộ luật Lao động và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2, Điều 16 Bộ luật Lao động. Do đó, BHXH cơ sở Phú Bài yêu cầu Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph về việc yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLD-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) là vô hiệu. Không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu. Ngoài ra không có yêu cầu gì.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đại diện BHXH thành phố Huế trình bày:* Thống nhất với ý kiến trình bày của đại diện BHXH cơ sở Phú Bài, không trình bày gì thêm.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đại diện CTCP DM Phú Hòa An trình bày:* CTCP DM Phú Hòa An thuộc Phường PB, thành phố Huế có ký Hợp đồng lao động số 1277/HĐLD-PHA ngày 03/9/2010 với bà Nguyễn Thị Ph. Đến tháng 5/2011 công ty đã làm thủ tục chấm dứt Hợp đồng lao động theo đơn xin nghỉ việc của bà Ph và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định. Đến nay Công ty nhận được thông báo của Tòa án về việc Hợp đồng lao động đã ký với tên Nguyễn Thị Ph là không đúng chủ thể thực hiện hợp đồng trên thực tế là bà Nguyễn Thị Ph. Do tại thời điểm xin việc tại công ty, bà Nguyễn Thị Kim Ng chưa đủ 18 tuổi. Phía công ty không phát hiện ra sự thay đổi này là do người lao động có hành vi lừa dối về mặt chủ thể, gian dối trong việc cung cấp thông tin cho công ty khi giao kết hợp đồng, khi xác lập quan hệ lao động, đồng thời bà Kim Ng là em ruột của bà Ph nên khuôn mặt có phần giống nhau nên khi nhận hồ sơ xin việc người lao động cung cấp hình ảnh chứng minh nhân dân đã làm lúc 14 tuổi. Khuôn mặt có thể khác nhau so với hình ảnh xin việc hiện tại và Công ty căn cứ theo hồ sơ xin việc và phỏng vấn thông tin gia đình trực tiếp là trùng khớp thông tin nên phía công ty không phát hiện ra đây là 02 người khác nhau. Do đó, Công ty chấp nhận về việc yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLD-PHA ngày 03/9/2010 giữa Công ty với bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) vô hiệu, không yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu. Ngoài ra không có yêu cầu gì. Về Hợp đồng lao động số 1277/HĐLD-PHA ngày 03/9/2010 giữa Công ty với bà Nguyễn Thị Ph thì do hồ sơ đã lâu nên Công ty hiện nay không còn lưu giữ. Đối với hồ sơ chấm dứt hợp đồng lao động với bà Nguyễn Thị Ph thì do hồ sơ đã lâu nên Công ty hiện nay không còn lưu giữ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph, tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLD-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) trong khoảng thời gian từ 09/2010 đến tháng 05/2011 là vô hiệu toàn bộ. Không ai yêu cầu giải quyết hậu quả hợp đồng lao động vô hiệu nên đề nghị Tòa án không giải quyết. Đương sự phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được kiểm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Ph yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) trong khoảng thời gian từ 09/2010 đến tháng 05/2011 theo Sổ BHXH mã số 4610011228 là vô hiệu; CTCP DM Phú Hòa An có trụ sở tại: Phường PB, thành phố Huế nên đây là việc lao động về yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế theo quy định tại khoản 1 Điều 33; Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim Ng là người liên quan có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà Nguyễn Thị Kim Ng.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ Công văn số 84/CV-BHXH, ngày 22/5/2025 của BHXH thị xã Hương Thủy (nay là BHXH cơ sở Phú Bài) cung cấp thông tin xác nhận: “Theo dữ liệu hệ thống của BHXH thị xã Hương Thủy quản lý, tra cứu dữ liệu hồ sơ cá nhân theo số CMND 191775953 được kết quả thông tin cá nhân là Nguyễn Thị Ph, sinh ngày 11/11/1989 có quá trình tham gia đóng BHXH cụ thể:

- Số sổ BHXH 4610011228 có quá trình đóng BHXH, BHYT, BHTN từ 09/2010 đến 05/2011 tại Công ty CP Dệt May Phú Hòa An.

- Số sổ BHXH 4608014117 có quá trình đóng BHXH, BHYT, BHTN từ 10/2008 đến 11/2023 tại Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế.

Quá trình đóng BHXH, BHYT, BHTN của 02 mã số 4610011228 và 4608014117 trùng từ tháng 09/2010 đến 05/2011”.

Xét, bà Nguyễn Thị Ph và bà Nguyễn Thị Kim Ng đều thừa nhận người thực tế làm việc tại CTCP DM Phú Hòa An trong khoảng thời gian từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011 là bà Nguyễn Thị Kim Ng chứ không phải là bà Nguyễn Thị Ph. Nguyên nhân là do bà Nguyễn Thị Ph đã cho em gái là bà Nguyễn Thị Kim Ng mượn hồ sơ cá nhân của mình để ký kết hợp đồng lao động với CTCP DM Phú Hòa An, còn bà Ph thời gian này đang thực tế làm việc tại Công ty TNHH Hanesbrands Việt Nam Huế.

Xét, hành vi của bà Nguyễn Thị Ph và bà Nguyễn Thị Kim Ng đã vi phạm nguyên tắc “Trung thực” và không đúng chủ thể tham gia ký kết hợp đồng lao động theo quy định tại Điều 132 và Điều 389 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 9 Bộ luật lao động năm 1994, khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động năm 2019 và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Bộ luật Lao động năm 2012, khoản 2 Điều 16 Bộ luật Lao động năm 2019. Tại Công văn

số 1767/LĐTBXH-BHXXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động thì :“...*Trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ...*”

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 49 Bộ luật Lao động năm 2019, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ph, tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) từ tháng 09/2010 đến tháng 05/2011 là vô hiệu toàn bộ.

Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí lao động sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Nguyễn Thị Ph phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc lao động là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 5, khoản 1 Điều 33; Điều 35, điểm v khoản 2 Điều 39; Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 401 và Điều 402 của Bộ luật Tổ tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Điều 132, Điều 389 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Điều 9, Điều 30 Bộ luật lao động năm 1994;

Khoản 1 Điều 17, khoản 2 Điều 19, Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012;

Khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 16, điểm b khoản 1 Điều 49; Điều 50, khoản 2 Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thị Ph.

Tuyên bố Hợp đồng lao động số 1277/HĐLĐ-PHA ngày 03/9/2010 giữa CTCP DM Phú Hòa An và bà Nguyễn Thị Ph (do bà Nguyễn Thị Kim Ng ký) trong khoảng thời gian từ 09/2010 đến tháng 05/2011 là vô hiệu toàn bộ.

2. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan BHXH để được giải quyết các chế độ BHXH theo quy định

pháp luật. Các bên có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến BHXH theo quy định của pháp luật. CTCP DM Phú Hòa An có trách nhiệm phối hợp với cơ quan BHXH và người lao động để giải quyết các chế độ BHXH cho người lao động theo quy định pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Ph phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà Nguyễn Thị Ph đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000860 ngày 06/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Huế; bà Nguyễn Thị Ph đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; Đương sự vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

5. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Huế;
- VKSND TP Huế;
- THADS TP Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh